ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ & QUẢN TRỊ KINH DOANH
Chủ biên: TS. Đoàn Quang Thiệu

GIÁO TRÌNH
NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN

NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH

MỤC LỤC

Trang

Chương I

ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP KẾ TOÁN

I. KHÁI NIỆM KẾ TOÁN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA KẾ TOÁN 7

1. Khái niệm kế toán 7

2. Vài nét về sự phát triển của kế toán 9

II MỘT SỐ KHÁI NIỆM VÀ NGUYÊN TẮC KẾ TOÁN ĐƯỢC THỪA NHẬN 10

1. Một số khái niệm và giả định 11

2. Một số nguyên tắc kế toán 13

III. ĐỐI TƯỢNG CỦA KẾ TOÁN 17

1. Sự hình thành tài sản của doanh nghiệp 18

2. Sự vận động của tài sản trong hoạt động kinh doanh 22

IV. NHIỆM VỤ, YÊU CẦU VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TÁC KẾ TOÁN 25

1. Đặc điểm của kế toán 25

2. Nhiệm vụ của kế toán 26

3. Yêu cầu đối với công tác kế toán 26

V. CÁC PHƯƠNG PHÁP CỦA KẾ TOÁN 28

1. Phương pháp chứng từ kế toán 29

2. Phương pháp tính giá 30

3. Phương pháp đối ứng tài khoản 30

4. Phương pháp tổng hợp và cân đối kế toán 30

Chương II

CHỨNG TỪ KẾ TOÁN VÀ KIỂM KÊ

I. CHỨNG TỪ KẾ TOÁN 32

1. Khái niệm về chứng từ kế toán 32

2. Một số quy định chung về chứng từ kế toán 33

3. Phân loại chứng từ kế toán 34

4. Kiểm tra và xử lý chứng từ kế toán 37

5. Danh mục chứng từ kế toán doanh nghiệp 40
II. KIỂM KÊ TÀI SẢN 43
1. Nội dung công tác kiểm kê 43
2. Tác dụng của kiểm kê 44
3. Phân loại kiểm kê 45
4. Thủ tục và phương pháp tiến hành kiểm kê 45

Chương III

TÍNH GIÁ ĐỐI TƯỢNG KẾ TOÁN

I. PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ 48
1. Khái niệm và ý nghĩa của phương pháp tính giá 48
2. Yêu cầu và nguyên tắc tính giá 49
II. TÍNH GIÁ MỘT SỐ ĐỐI TƯỢNG KẾ TOÁN CHỦ YẾU 51
1. Tính giá tài sản cố định 51
2. Tính giá vật tư, hàng hoá mua vào 53
3. Tính giá thành sản phẩm hoàn thành 56
4. Tính giá thực tế vật tư, sản phẩm, hàng hoá xuất kho 58

Chương IV

TỔNG HỢP VÀ CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

I. PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP VÀ CÂN ĐỐI KẾ TOÁN 64
1. Khái niệm phương pháp tổng hợp và cân đối kế toán 64
2. Ý nghĩa của phương pháp tổng hợp và cân đối kế toán 64
II. MỘT SỐ BÁO CÁO KẾ TOÁN TỔNG HỢP VÀ CÂN ĐỐI . 65
1. Bảng cân đối kế toán 66
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 78
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ 85

Chương V

TÀI KHOẢN VÀ GHI SỔ KÉP

I. TÀI KHOẢN 91
1. Khái niệm, nội dung và kết cấu của tài khoản 91

2. Phân loại tài khoản.....94
II. HỆ THỐNG TÀI KHOẢN KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH.....101
1. Hệ thống tài khoản kế toán.....101
2. Kết cấu chung của các loại tài khoản trong hệ thống tài khoản.....113
3. Tài khoản tổng hợp và tài khoản phân tích.....117
4. Mối quan hệ giữa tài khoản tổng hợp và tài khoản phân tích.....118
III. GHI SỔ KÉP.....120
1. Khái niệm.....120
2. Định khoản kế toán.....123
3. Tác dụng của phương pháp ghi sổ kép.....127

Chương VI

KẾ TOÁN CÁC QUÁ TRÌNH KINH DOANH CHỦ YẾU

I. KẾ TOÁN QUÁ TRÌNH CUNG CẤP.....130
1. Khái niệm.....130
2. Nhiệm vụ kế toán quá trình cung cấp.....130
3. Một số tài khoản chủ yếu sử dụng để hạch toán trong quá trình cung cấp.....130
4. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu.....131
5. Sơ đồ kế toán.....133
II. KẾ TOÁN QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT.....137
1. Khái niệm.....137
2. Nhiệm vụ kế toán quá trình sản xuất.....137
3. Một số tài khoản sử dụng chủ yếu trong hạch toán quá trình sản xuất.....138
4. Định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.....139
5. Sơ đồ kế toán.....141
III. KẾ TOÁN QUÁ TRÌNH TIÊU THỤ SẢN PHẨM VÀ XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ KINH DOANH.....146
1. Khái niệm.....146
2. Các phương pháp tiêu thụ sản phẩm.....146
3. Nhiệm vụ của kế toán quá trình tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh.....147

4. Một số tài khoản sử dụng chủ yếu trong quá trình tiêu thụ 147
5. Định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh:..... 148
6. Sơ đồ kế toán 152
IV KẾ TOÁN MUA BÁN HÀNG HÓA VÀ XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ KINH DOANH 158
1. Khái niệm..... 158
2. Nhiệm vụ của kế toán 158
3. Tài khoản sử dụng để hạch toán 159
4. Định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh..... 159
5. Sơ đồ kế toán 164

Chương VII

CÁC PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA SỐ LIỆU KẾ TOÁN

I. BẢNG CÂN ĐỐI SỐ PHÁT SINH (BẢNG CÂN ĐỐI TÀI KHOẢN) 171
1. Nội dung và kết cấu của bảng cân đối số phát sinh 171
2. Phương pháp lập bảng 172
3. Tác dụng của bảng cân đối số phát sinh 173
II. BẢNG ĐỐI CHIẾU SỐ PHÁT SINH VÀ SỐ DƯ KIỂU BÀN CỜ 173
1. Nội dung và kết cấu 173
2. Phương pháp lập bảng 174
III. BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU CHI TIẾT (BẢNG CHI TIẾT SỐ DƯ VÀ SỐ PHÁT SINH)..... 175
1. Nội dung và kết cấu của bảng tổng hợp số liệu chi tiết 175
2. Một số bảng tổng hợp số liệu chi tiết áp dụng phổ biến 176

Chương VIII

SỔ KẾ TOÁN, KỸ THUẬT GHI SỔ VÀ HÌNH THỨC KẾ TOÁN

I. SỔ KẾ TOÁN VÀ KỸ THUẬT GHI SỔ KẾ TOÁN..... 185
1. Những vấn đề chung về sổ kế toán..... 185
2. Các loại sổ kế toán..... 185

3. Kỹ thuật ghi sổ và chữa sổ kế toán 189
II. CÁC HÌNH THỨC KẾ TOÁN 198
1. Hình thức Nhật ký Sổ cái 199
2. Hình thức kế toán nhật ký chung 203
3. Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ 207
4. Hình thức kế toán nhật ký chứng từ 214
5. Hình thức kế toán trên máy vi tính 219

Chương IX

TỔ CHỨC BỘ MÁY KẾ TOÁN Ở ĐƠN VỊ KINH TẾ CƠ SỞ

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY KẾ TOÁN 221
1. Nguyên tắc tổ chức và nhiệm vụ của bộ máy kế toán 221
2. Cơ cấu tổ chức phòng kế toán 222
3. Quan hệ giữa phòng kế toán với các phòng chức năng khác 229
II. CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC BỘ MÁY KẾ TOÁN 230
1. Hình thức tổ chức bộ máy kế toán tập trung 230
2. Hình thức tổ chức kế toán phân tán 231
3. Hình thức tổ chức kế toán vừa tập trung vừa phân tán 233
III. KẾ TOÁN TRƯỞNG VÀ KIỂM TRA KẾ TOÁN 233
1. Kế toán trưởng 233
2. Kiểm tra kế toán 236
TÀI LIỆU THAM KHẢO 239

LỜI NÓI ĐẦU

Nguyên lý kế toán là môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức và khái niệm cơ bản về kế toán làm cơ sở học tập và nghiên cứu các môn học trong các chuyên ngành kế toán, kinh tế. Nhận thức rõ vai trò quan trọng của môn học này, Khoa Kế toán Trường đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh Đại học Thái nguyên tổ chức biên soạn "Giáo trình Nguyên lý kế toán".

Giáo trình Nguyên lý kế toán được biên soạn trên tinh thần kế thừa và phát huy những ưu điểm của một số giáo trình nguyên lý kế toán, phù hợp với đặc điểm người học, đặc biệt là các sinh viên vùng trung du miền núi. Cách trình bày của giáo trình dễ hiểu, từ đơn giản đến phức tạp, từ ngữ thông dụng. Để người học dễ học tập, nghiên cứu và tránh trùng lặp với các môn kế toán chuyên sâu, giáo trình chưa đề cập đến phần thuế GTGT.

Tham gia biên soạn giáo trình gồm các giảng viên: TS. Đoàn Quang Thiệu - Chủ biên, đồng thời biên soạn các chương I, II, III, V, VI, VII.

- ThS Đàm Phương Lan - Trưởng bộ môn Kế toán tổng hợp, biên soạn chương VIII.

- ThS Nguyễn Thị Tuân - Phó trưởng bộ môn Kế toán doanh nghiệp, biên soạn chương IV.

- Ths Đặng Thị Dịu - Phó trưởng bộ môn Kế toán tổng hợp, biên soạn chương IX.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, nhưng do hạn chế về mặt thời gian và là lần xuất bản đầu tiên nên cuốn giáo trình không tránh khỏi thiếu sót. Các tác giả mong nhận được các ý kiến có giá trị để lần xuất bản sau cuốn giáo trình được hoàn thiện hơn.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. Tập thể tác giả
TS. Đoàn Quang Thiệu

Chương I
ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP KẾ TOÁN

I. KHÁI NIỆM KẾ TOÁN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA KẾ TOÁN

1. Khái niệm kế toán

Đứng về phương diện kinh tế, ai làm việc gì cũng đều nhận được một khoản thù lao và sẽ sử dụng số tiền này để mua những vật dụng cần thiết cho đời sống hàng ngày. Dù không mở sổ sách để theo dõi những số thu, chi này chúng ta vẫn cần biết đã thu vào bao nhiêu, chi ra bao nhiêu và còn lại bao nhiêu. Nếu số chi lớn hơn số thu chúng ta phải nghĩ cách để tăng thu hay giảm chi. Ngược lại nếu số thu lớn hơn số chi, chúng ta sẽ phải nghĩ cách sử dụng số thặng dư sao cho có hiệu quả nhất. Chính vì thế mà chúng ta cần phải có thông tin tài chính để làm căn cứ cho các quyết định.

Tương tự như trên, các nhà quản lý của một doanh nghiệp hay của một cơ quan nhà nước cũng cần có những thông tin về tình hình tài chính của doanh nghiệp hay cơ quan của họ. Nếu số thu lớn hơn số chi họ muốn biết số thặng dư đã được dùng để làm gì. Còn nếu số chi lớn hơn, họ muốn biết tại sao lại có số thiếu hụt và tìm cách khắc phục. Vậy các dữ kiện tài chính này ở đâu mà có? Câu trả lời là ở các sổ sách kế toán do doanh nghiệp hay cơ quan nhà nước ghi chép lưu giữ.

Vì thế chúng ta có thể nói mục đích căn bản của kế toán là cung cấp các thông tin về tình hình tài chính của một tổ chức cho những người phải ra các quyết định điều hành hoạt động của tổ chức đó.

Muốn cung cấp được các dữ kiện tài chính này, kế toán phải thực hiện một số công việc: phải ghi nhận các sự việc xẩy ra cho tổ chức như là việc bán hàng cho khách hàng; mua hàng từ một nhà cung cấp; trả lương cho nhân viên... Những sự việc này trong kế toán gọi là nghiệp vụ kinh tế. Sau khi được ghi nhận tập trung, các nghiệp vụ kinh tế phát sinh sẽ được phân loại và hệ thống hóa theo từng loại nghiệp vụ, tức là chúng ta sẽ tập trung tất cả các nghiệp vụ như bán hàng vào với nhau; Trả lương cho nhân viên vào với nhau... theo trình tự thời gian phát sinh. Sau khi tất cả các nghiệp vụ của một kỳ hoạt động đã được ghi nhận và phân loại kế toán sẽ tổng hợp những nghiệp vụ này lại. Tức là tính ra tổng số hàng bán, tổng số hàng mua, tổng số lương trả cho nhân viên... và cuối cùng là tính toán kết quả của những nghiệp vụ kinh tế diễn ra trong một kỳ hoạt động bằng cách lập các báo cáo tài chính để Ban Giám đốc thấy được kết quả hoạt động của tổ chức và tình hình tài chính của tổ chức này.

Để đưa ra khái niệm về kế toán có nhiều quan điểm bày tỏ ở các giác độ khác nhau. *Theo Luật Kế toán: "Kế toán là việc thu thập, xử lý, kiểm tra, phân tích và cung cấp thông tin kinh tế, tài chính dưới hình thức giá trị, hiện vật và thời gian lao động".*

Cũng theo Luật Kế toán thì kế toán được chia ra 2 loại là kế toán tài chính và kế toán quản trị, trong đó:

Kế toán tài chính là việc thu thập, xử lý, kiểm tra, phân tích và cung cấp thông tin kinh tế, tài chính bằng báo cáo tài chính cho đối tượng có nhu cầu sử dụng thông tin của đơn vị kế toán.

Kế toán quản trị là việc thu thập, xử lý, kiểm tra, phân tích và cung cấp thông tin kinh tế, tài chính theo yêu cầu quản trị và quyết định kinh tế, tài chính trong nội bộ đơn vị kế toán. Định nghĩa về kế toán trên nhấn mạnh đến công việc của những người làm công tác kế

toán.

Trên một phương diện khác một số tác giả muốn nhấn mạnh đến bản chất và chức năng của kế toán thì phát biểu: Kế toán là khoa học và nghệ thuật về ghi chép, phân loại, tổng hợp số liệu và tính toán kết quả của các hoạt động kinh tế tài chính của một tổ chức nhằm cung cấp thông tin giúp Ban Giám đốc có thể căn cứ vào đó mà ra các quyết định quản lý, đồng thời cung cấp thông tin cho những người có lợi ích và trách nhiệm liên quan.

Ngoài ra còn nhiều khái niệm nói lên nhiều khía cạnh khác nhau về kế toán. Tuy vậy người ta có những quan điểm chung về bản chất của kế toán là: khoa học và nghệ thuật về ghi chép, tính toán, phân loại, tổng hợp số liệu, còn chức năng của kế toán là cung cấp thông tin trong đó thông tin kế toán phục vụ cho nhà quản lý (như Chủ doanh nghiệp, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc...), người có lợi ích trực tiếp (như các Nhà đầu tư, các chủ cho vay), người có lợi ích gián tiếp (như cơ quan thuế, cơ quan thống kê và các cơ quan chức năng).

2. Vài nét về sự phát triển của kế toán

Sự hình thành và phát triển của kế toán gắn liền với sự hình thành và phát triển của đời sống kinh tế, xã hội loài người từ thấp lên cao. Một số tài liệu nghiên cứu cho thấy lịch sử của kế toán có từ thời thượng cổ, xuất hiện từ 5,6 ngàn năm trước công nguyên. Lịch sử kế toán bắt nguồn trong lịch sử kinh tế, theo đà phát triển của những tiến bộ kinh tế - xã hội.

Thời kỳ Phục hưng cho phép khám phá ra một kỷ nguyên mới, người ta thấy xuất hiện văn chương kế toán. Một trong những người sáng chế đầu tiên ra các phương pháp kế toán phần kép là một nhà tu dòng Franciscain tên là Luca Pacioli, ông sinh ra tại một thị trấn nhỏ Borgo san Sepolchro trên sông Tibre vào năm 1445, là một giáo sư về